SAO Y; Ủy ban nhân dân thị trấn Đắk Mil; Thời gian ký: 30/06/2023 08:14:29 +07:00

BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH ĐẮK NÔNG
BẢO HIỂM XÃ HỘI HUYỆN ĐẮK MIL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 167 /BHXH-TST
V/v hướng dẫn mức đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp kể từ ngày 01/7/2023

Đắk Mil, ngày 27 tháng 6 năm 2023

UBND THỊ TRẤN ĐẮK MIL
ĐẾN Số: 2312
Ngày: 29/6/2023
Chuyển: .....
Số và ký hiệu HS: .....

Kính gửi:
- Các đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn huyện;
- Tổ chức dịch vụ thu trên địa bàn huyện.

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội (BHXH) năm 2014; Luật Bảo hiểm y tế (BHYT) năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật BHYT năm 2014; Luật Việc làm năm 2013; Luật An toàn Vệ sinh Lao động năm 2015; Luật Lao động năm 2019; Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ quy định về mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động; Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ quy định về mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. BHXH huyện Đắk Mil hướng dẫn thực hiện mức đóng BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLĐ-BNN) kể từ ngày 01/7/2023 như sau:

1. Mức đóng BHYT học sinh, sinh viên (HSSV)

Thực hiện theo Công văn số 145/BHXH-BPTST ngày 08/6/2023 của BHXH huyện về việc triển khai công tác thu bảo hiểm y tế HSSV năm học 2023-2024. Từ ngày 01/7/2023 trở đi: áp dụng mức lương cơ sở theo Nghị định số 24/2023/NĐCP ngày 14/5/2023 của Chính phủ.

- Mức đóng BHYT hàng tháng: 4,5% x 1.800.000 đồng/tháng = 81.000 đồng/tháng, trong đó: Ngân sách nhà nước trung ương và địa phương hỗ trợ 40%, HSSV đóng 60%.

- Số tiền đóng BHYT của HSSV bằng số tháng theo phương thức đóng nhân với số tiền thuộc trách nhiệm đóng của HSSV, một số phương thức đóng:

Phương thức	HSSV đóng 60% (đồng)	NSNN hỗ trợ 40% (đồng)	Tổng mức đóng BHYT (đồng)
3 tháng	145.800	97.200	243.000
6 tháng	291.600	194.400	486.000
12 tháng	583.200	388.800	972.000

2. Mức đóng BHYT hộ gia đình, hộ gia đình cận nghèo, hộ gia đình làm nông, lâm, ngư diêm nghiệp

a. Hộ gia đình

- Việc giảm trừ mức đóng BHYT được thực hiện khi các thành viên trong hộ gia đình tham gia BHYT theo hộ gia đình cùng tham gia trong năm tài chính.

- Mức đóng theo thứ tự các thành viên như sau:

Thành viên hộ gia đình	Tiền đóng BHYT hộ gia đình	Ghi chú
Người thứ 1	972.000 đồng/năm	
Người thứ 2	680.400 đồng/năm	
Người thứ 3	583.200 đồng/năm	
Người thứ 4	486.000 đồng/năm	
Người thứ 5 trở đi	388.800 đồng/năm	

- Trường hợp các thành viên trong hộ gia đình không cùng tham gia BHYT theo hộ gia đình trong năm tài chính, thực hiện mức đóng như người thứ nhất.

b. Hộ gia đình cận nghèo

Nhà nước hỗ trợ 90% mức đóng BHYT; người hộ cận nghèo đóng bằng 10% mức đóng BHYT.

Số tiền đối tượng đóng: 10% x 4,5% x 1.800.000 đồng/tháng x 12 tháng = 97.200 đồng/năm.

c. Hộ gia đình làm nông, lâm, ngư diêm nghiệp

Nhà nước hỗ trợ 45% mức đóng BHYT; người thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư diêm nghiệp đóng bằng 55% mức đóng BHYT.

Số tiền đối tượng đóng: 55% x 4.5% x 1.800.000 đồng/tháng x 12 tháng = 534.600 đồng/năm.

3. Mức đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN của người lao động

a. Đối với người lao động đóng BHXH bắt buộc, BHTN, BHYT, BHTNLĐBNN theo chế độ tiền lương do Nhà nước quy định, từ ngày 01/7/2023, tính theo mức lương cơ sở tại Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023: 1.800.000 đồng/tháng.

b. Đối với người lao động đóng BHXH bắt buộc, BHTN, BHYT, BHTNLĐBNN theo chế độ tiền lương do người sử dụng lao động quyết định, tiền lương tháng đóng BHXH bắt buộc, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN là mức lương, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác theo quy định của pháp luật về lao động.

Kể từ ngày 01/7/2023, mức lương đóng BHXH bắt buộc, BHTNLĐ-BNN, BHYT cao nhất bằng 36.000.000 đồng/tháng (20 lần mức lương cơ sở theo Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023: 1.800.000 đồng/tháng).

Mức đóng BHTN cao nhất bằng 20 lần mức lương tối thiểu vùng (áp dụng từ 01/07/2022 đến nay):

- Vùng IV là 65.000.000 đồng/tháng.

4. Mức đóng BHXH tự nguyện

Mức thu nhập đóng BHXH tự nguyện hàng tháng sẽ do người tham gia tự chọn, thấp nhất bằng mức chuẩn hộ nghèo khu vực nông thôn là 1.500.000 đồng, cao nhất bằng 20 lần mức lương cơ sở là 36.000.000 đồng.

Mức hỗ trợ đóng BHXH tự nguyện được tính theo tỷ lệ phần trăm (%) trên mức đóng BHXH hằng tháng theo mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn trong thời gian tối đa 10 năm. Mức hỗ trợ cụ thể:

- Hộ nghèo (30%): 1.500.000 đồng x 22% x 30% = 99.000 đồng/tháng.
- Hộ cận nghèo (25%): 1.500.000 đồng x 22% x 25% = 82.500 đồng/tháng.
- Người tham gia khác (10%): 1.500.000 đồng x 22% x 10% = 33.000 đồng/tháng.

BHXH huyện hướng dẫn nội dung như trên, đề nghị quý cơ quan, đơn vị, người tham gia phối hợp thực hiện đóng, lập hồ sơ điều chỉnh mức đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ BNN theo đúng quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND huyện (báo cáo);
- Phòng GD&ĐT;
- TT VH-TT&TT;
- UBND các xã, thị trấn;
- Giám đốc;
- Các Phó Giám đốc;
- Lưu: VT, TST.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM
BẢO HIỂM XÃ HỘI HUYỆN ĐĂK MIL
BẢO HIỂM XÃ HỘI T. ĐĂK NÔNG

Đặng Xuân Trường